

Số: **06/2023/QĐST- KDTM**

Phú Riềng, ngày 25 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15/9/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh Thương mại thụ lý số 08/2023/TLST–KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 2, Phường Láng Hạ, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Toàn Vượng** – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Đinh Thế Tùng** – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh P, tỉnh Bình Phước.

Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC về ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Đức L, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh P, tỉnh Bình Phước.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện R, tỉnh Bình Phước

(Đại diện theo ủy quyền của ông H: Bà Bùi Thị Kim Y, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện R, tỉnh Bình Phước)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Bùi Thị Kim Y, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyệnR, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền vay:* Bà Bùi Thị Kim Y và ông Nguyễn Thái H phải liên đới trả cho Ngân hàng NNPTNT Việt Nam, chi nhánh P số tiền gốc là 2.400.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng và lãi suất tạm tính đến ngày 15/9/2023 là 187.607.671 đồng. Tổng số tiền bà Y và ông H phải liên đới trả cho Ngân hàng là 2.587.607.671 đồng. (Hai tỷ, năm trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm lẻ bảy nghìn, sáu trăm bảy mươi một đồng)

- *Thời hạn trả nợ như sau:* Theo pháp luật thi hành án dân sự

Ngoài ra còn phải trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/9/2023 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 5611LAV 202201371 ngày 30/6/2022 .

Trường hợp ông Nguyễn Thái H và bà Bùi Thị Kim Y không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền gốc và lãi khi đến hạn trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV 803835 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/06/2020. Được chỉnh lý ngày 14/06/2022 số 1779/CN. Nội dung thay đổi pháp lý: Chuyển nhượng QSD đất toàn bộ diện tích cho ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1988 và vợ là bà Bùi Thị Kim Y, sinh năm 1991 và diện tích theo hồ sơ số: 000.17.74.H10- 220608-0101; Sổ vào sổ: CS 06240/CDOI và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 895973 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/05/2016; Sổ vào sổ: CS 00139/CNTT) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số N.20220467/HĐTC ngày 24/11/2015 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Y và ông H tự nguyện chịu số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Bà Y và ông H có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh P, tỉnh Bình Phước số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- *Về án phí kinh doanh thương mại:* Bà Bùi Thị Kim Y và ông Nguyễn Thái H phải liên đới chịu số tiền là 41.876.076 đồng.

Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp Phát

triển Nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng 40.938.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016164 ngày 18/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Mai Danh Hòa